

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH HÓA
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2021/ HSST
Ngày 29/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Tuế;

Bà Trần Thị Hồng Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2021/TLST- HS ngày 29 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/ 2021/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy T** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1990 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm ĐB, xã ĐT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12.

Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1966 và bà La Thị Th sinh năm 1966;

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Có vợ là Hà Thị Đ, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền sự: Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số: 224/QĐ-UBND ngày 02/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đối với Nguyễn Duy T trong thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày 02/8/2021.

Tiền án: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 25/2011/HSST ngày 20/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Nguyễn Duy T 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Nguyễn Duy T chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/4/2012.

- Bản án số 117/2013/HSST ngày 10/4/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Duy T 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Nguyễn Duy T đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/01/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

2.2 Người làm chứng:

- Ông Ma Phúc L, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Xóm NL, xã PC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2.3 Người chứng kiến:

- Anh Ngọc Văn Ch, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Xóm ĐĐ, xã PC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

- Anh Ma Phúc Th, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Xóm NL, xã PC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

- Chị Lộc Thị B, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Xóm ĐĐ, xã PC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 15/9/2021, Tổ công tác Công an xã PC, huyện Đ nhận được tin báo tại nhà ông Ma Phúc L, có một số đối tượng biểu hiện liên quan đến tội phạm ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, tại nhà ông L có các đối tượng: Nguyễn Duy T, Ngọc Văn Ch, và Ma Phúc L. Tại đây Nguyễn Duy T tự giác lấy trong túi quần đùi bên phải phía trước đang mặc 02 (hai) gói chứa chất bột màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng giao nộp, T khai là Heroine. Khám xét ông L, anh Ch không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã niêm phong số chất bột màu trắng được gói trong giấy bạc màu vàng ký hiệu là A1, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T không phát hiện thu giữ gì.

Mở niêm phong, cân xác định trọng lượng 02 gói chất bột màu trắng đã thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang có trọng lượng là 0,306g (không phẩy ba không sáu gam), niêm phong lại và ký hiệu là A2, gửi giám định.

Kết luận giám định số: 1410/KL-KTHS ngày 23/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì kí hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,306 gam".

Hoàn lại đối tượng giám định theo biên bản đóng gói niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định là 0,275 (không phẩy hai bảy lăm) gam và vỏ bao mẫu gói được niêm trong phong ký hiệu A2.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận:

Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Buổi sáng ngày 15/9/2021 bị cáo đi nhờ xe mô tô của người đi đường từ nhà đến nhà ông Ma Phúc L chơi. Khoảng 10 giờ cùng ngày, bị cáo đi nhờ người qua đường ra khu vực ngã 5 Lương Thực thuộc Tổ dân phố Trung Kiên, thị trấn Chợ Chu, huyện Đ mua 02 (hai) gói Heroine để sử dụng cho bản thân với số tiền 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) của một người đàn ông khoảng 40 (bốn mươi) tuổi (không rõ địa chỉ, tên tuổi) và cất vào trong túi quần, sau đó đi nhờ người quay lại nhà ông L ăn cơm. Đến khoảng 12 giờ 35 phút cùng ngày, khi T, ông L và anh Ch đang ngồi nói chuyện với nhau thì Công an xã PC, huyện Đ đến yêu cầu kiểm tra hành Ch, Bị cáo đã tự nguyện giao nộp 02 (hai) gói Heroine như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 60/CT – VKS ngày 29/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mua ma túy để sử dụng cho bản thân như kết quả điều tra.

Vị Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng: Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ 24 (Hai mươi tư) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 15/9/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu là A2 bên trong có 0,275 (không phẩy hai bảy lăm) gam và 01 (một) vỏ bao gói mẫu giám định; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu là A3 bên trong có vỏ bì niêm phong vật chứng, 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo đối với bản án.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định:

Bị cáo là người nghiện ma túy. Buổi sáng ngày 15/9/2021 bị cáo từ nhà sang nhà ông Ma Phúc L ở xóm NL, xã PC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên chơi, khoảng 10 giờ bị cáo đi từ xã PC ra khu vực ngã 5 Lương Thực, thuộc Tổ dân phố Trung Kiên, thị trấn Chợ Chu, huyện Đ mua của một người đàn ông (không rõ L lịch, địa chỉ) được 02 gói Heroine, với giá 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng), mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, bị cáo quay lại nhà ông L chơi. Khoảng 12 giờ 35 phút, ngày 15/9/2021 khi đang ngồi uống nước ở nhà ông L thì Công an xã PC, huyện Đ kiểm tra phát hiện và thu giữ của

Nguyễn Duy T 02 (hai) gói chứa chất bột màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng, T khai là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cân xác định trọng lượng 02 (Hai) gói chất bột màu trắng đã thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang có trọng lượng là 0,306g (không phải ba không sáu gam), niêm phong lại và ký hiệu là A2.

Kết luận giám định số: 1410/KL-KTHS ngày 23/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,306 gam".

Hoàn lại đối tượng giám định theo biên bản đóng gói niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định là 0,275 gam mẫu A2 và vỏ bao mẫu gói được niêm trong phong ký hiệu A2.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi đã thực hiện như lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam"

Bản cáo trạng số 60/CT-VKSĐH, ngày 29/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để xét xử là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, đi ngược lại công cuộc đấu tranh phòng chống ma túy của toàn xã hội, xâm phạm đến các điều cấm được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Về nhân thân, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị xử phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản", sau khi chấp hành án về địa phương bị cáo bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục sử dụng ma túy. Bị

cáo đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện Đ thì tiếp tục có hành tàng trữ trái phép chất ma túy bị công an xã PC, huyện Đ bắt quả tang vào ngày 15/9/2021.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ vào nhân thân, tính chất của vụ án và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Thấy rằng, cần có hình phạt phù hợp cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và giáo dục, phòng ngừa chung.

Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Nếu áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo sẽ không có tính khả thi. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai đã mua ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân, L lịch (Không biết tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực tổ dân phố Trung Kiên, thị trấn Chợ Chu, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên với giá 200.000^d (Hai trăm nghìn) đồng. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

[7] Về vật chứng: 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 0,275 gam Heroine và vỏ bao mẫu giám định là mẫu vật còn lại sau giám định và 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của Nguyễn Duy T và 02 mảnh giấy bạc màu vàng. Không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa. Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt từ chối với bị cáo, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo là phù hợp, đúng pháp luật và cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 24 (Hai mươi tư) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 15 tháng 9 năm 2021).

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29 tháng 11 năm 2021).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu là A2 bên trong có 0,275 (không phải hai bảy lăm) gam Heroine và vỏ bao gói mẫu giám định;

01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu là A3 bên trong có vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang và 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ ngày 01 tháng 11 năm 2021).

3. Án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hóa ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đ (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Giang